BỘ CÔNG THƯƠNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG THƯƠNG TP.HỒ CHÍ MINH

DANH SÁCH GHI ĐIỂM

Điểm kiểm tra cuối học kỳ

Học kỳ: HK1 (2024 - 2025)

Môn học/nhóm: **Đồ án chi tiết máy (0101001323)-01** Số tín chỉ: 1
CBGD: Hạn nhập điểm cuối kỳ:
Ngày thi / / Phòng thi

STT	Mã SV	Họ Và Tên		Ng/Sinh	Tên lớp	GVHD	Tên đề tài
1	2003220058	Lê Trường	An	29/08/2004	13DHCK01	Lê Thể Truyền	
2	2003220023	Trần Thái	An	14/04/2004	13DHCK01	Lê Thể Truyền	
3	2003220266	Nguyễn Duy	Ân	09/10/2004	13DHCK01	Lê Thể Truyền	
4	2003211793	Danh Hoàng Duy	Anh	10/01/2003	12DHCK01	Lê Thể Truyền	
5	2003202001	PHẠM PHÚ	ANH	19/10/2002	11DHCK1	Lê Thể Truyền	
6	2003220287	Vũ Xuân	Bách	05/07/2004	13DHCK01	Lê Thể Truyền	
7	2003220310	Đặng Gia	Bảo	12/04/2004	13DHCK01	Lê Thể Truyền	
8	2003202003	LÊ HỮU	BÌNH	28/07/2001	11DHCK_KS	Lê Thể Truyền	
9	2003220417	Trịnh Cao	Cát	15/07/2004	13DHCK01	Lê Thể Truyền	
10	2003220512	Lê Minh	Châu	05/07/2004	13DHCK03	Lê Thể Truyền	
11	2003220545	Bùi Minh	Chí	19/11/2004	13DHCK03	Lê Thể Truyền	
12	2003220550	Phạm Minh	Chiến	14/06/2004	13DHCK01	Lê Thể Truyền	
13	2003220555	Nguyễn Đình	Chinh	10/01/2004	13DHCK01	Lê Thể Truyền	
14	2003202005	NGUYỄN ĐÌNH	CƯỜNG	03/06/2002	11DHCK2	Lê Thể Truyền	
15	2032217380	Huỳnh Tấn	Đạt	20/04/2003	12DHCK01	Lê Thể Truyền	
16	2003220922	Lai Mạnh	Đạt	01/06/2004	13DHCK03	Lê Thể Truyền	
17	2003220878	Vũ Thành	Đạt	25/04/2004	13DHCK03	Lê Thể Truyền	
18	2003220989	Nguyễn Văn	Đoan	10/02/2004	13DHCK01	Lê Thể Truyền	
19	2003220640	Đào Bá Phi	Dũ	11/06/2004	13DHCK01	Lê Thể Truyền	
20	2003221013	Bùi Minh	Đức	20/04/2004	13DHCK03	Lê Thể Truyền	
21	2003216633	Hoàng Đình Lê	Duy	10/10/2003	12DHCK03	Đặng Văn Hải	
22	2003220719	Phạm Anh	Duy	17/06/2004	13DHCK01	Đặng Văn Hải	
23	2003210016	Trương Minh	Hảo	05/05/2003	12DHCK01	Đặng Văn Hải	
24	2003221578	Lê Công	Hùng	01/03/2004	13DHCK01	Đặng Văn Hải	
25	2003221560	Trương Đại	Hùng	12/06/2004	13DHCK01	Đặng Văn Hải	
26	2003221570	Vũ Mạnh	Hùng	18/02/2004	13DHCK02	Đặng Văn Hải	
27	2003221617	Nguyễn Anh	Huy	15/11/2004	13DHCK01	Đặng Văn Hải	
28	2003221612	Trần Văn	Huy	24/06/2004	13DHCK01	Đặng Văn Hải	
29	2003200014	HỒ MINH	KHANG	03/01/2002	11DHCK1	Đặng Văn Hải	
30	2003222000	Lê Nguyên	Khang	23/09/2004	13DHCK01	Đặng Văn Hải	
31	2003210128	Lữ Minh	Khánh	12/09/2003	12DHCK01	Đặng Văn Hải	
32	2003222075	Trương Nguyên	Khánh	28/10/2004	13DHCK01	Đặng Văn Hải	
33	2003222092	Nguyễn Đăng	Khoa	24/07/2004	13DHCK01	Đặng Văn Hải	
34	2003222160	Lê Minh	Khuyến	30/08/2004	13DHCK01	Đặng Văn Hải	
35	2003216691	La Trung	Kiên	07/06/2003	12DHCK02	Đặng Văn Hải	
36	2003221881	Nguyễn Tấn	Kiệt	29/01/2004	13DHCK01	Đặng Văn Hải	
37	2003222180	Lê Hoàng	Lam	09/02/2004	13DHCK03	Đặng Văn Hải	
38	2003222218	Trương Hoàng	Lâm	18/04/2004	13DHCK03	Đặng Văn Hải	
39	2003222241	Ngô Hoàng	Lịch	08/08/2004	13DHCK01	Đặng Văn Hải	
40	2003216695	Triệu Tuấn	Linh	18/11/2003	12DHCK03	Đặng Văn Hải	
41	2003222636	Nguyễn Trần Quốc	Minh	21/04/2004	13DHCK03	Huỳnh Văn Nam	
42	2003222650	Phan Thành	Minh	01/09/2004	13DHCK01	Huỳnh Văn Nam	
43	2003190035	Trần Quang	Minh	07/12/2001	10DHCK	Huỳnh Văn Nam	
44	2003222752	Nguyễn Ngọc	Nam	13/11/2004	13DHCK01	Huỳnh Văn Nam	
45	2003222751	Nguyễn Phương	Nam	24/10/2004	13DHCK01	Huỳnh Văn Nam	
46	2003210033	Phạm Hoàng	Nhã	27/11/2003	12DHCK01	Huỳnh Văn Nam	
47	2003223212	Nguyễn Bùi Đức	Nhàn	31/05/2004	13DHCK01	Huỳnh Văn Nam	
48	2003223241	Bùi Lê Bảo	Nhân	09/04/2004	13DHCK01	Huỳnh Văn Nam	
49	2003223228	Lê Hoàng Trọng	Nhân	25/10/2004	13DHCK02	Huỳnh Văn Nam	

Môn học/nhóm: **Đồ án chi tiết máy (0101001323)-01** Số tín chỉ: 1

CBGD: Hạn nhập điểm cuối kỳ:

Ngày thi / / Phòng thi

STT	Mã SV	Họ Và Tên		Ng/Sinh	Tên lớp	GVHD	Tên đề tài
50	2003223242	Nguyễn Thành	Nhân	03/11/2004	13DHCK01	Huỳnh Văn Nam	
51	2003223424	Nguyễn Đông	Nhiên	01/08/2004	13DHCK01	Huỳnh Văn Nam	
52	2003216718	Lâm Quang	Nhơn	04/11/2003	12DHCK02	Huỳnh Văn Nam	
53	2003223586	Lê Tấn	Phát	01/05/2004	13DHCK01	Huỳnh Văn Nam	
54	2003200127	PHÙNG BÁ	PHÁT	16/06/2002	11DHCK1	Huỳnh Văn Nam	
55	2003200011	NGUYỄN NHẬT	PHI	08/04/2002	11DHCK1	Huỳnh Văn Nam	
56	2003223662	Trần Thanh	Phong	28/03/2004	13DHCK01	Huỳnh Văn Nam	
57	2003223701	Phan Phạm Hoài	Phú	12/08/2004	13DHCK01	Huỳnh Văn Nam	
58	2003223720	Nguyễn Thiện	Phúc	17/12/2004	13DHCK01	Huỳnh Văn Nam	
59	2003223788	Nguyễn Trần Hoàng	Phúc	28/02/2004	13DHCK02	Huỳnh Văn Nam	
60	2003200044	PHẠM HÙNG	PHÚC	30/09/2002	11DHCK1	Huỳnh Văn Nam	
61	2003207620	TRẦN THẾ	PHƯƠNG	15/11/2002	11DHCK2	Trần Quốc Nhiệm	
62	2003207637	NGUYỄN SO	PI	26/02/2002	11DHCK2	Trần Quốc Nhiệm	
63	2003210148	Trần Minh	Quan	12/06/2003	12DHCK02	Trần Quốc Nhiệm	
64	2003223940	Võ Minh	Quân	19/08/2004	13DHCK01	Trần Quốc Nhiệm	
65	2003202026	NGUYỄN CÔNG	QUẢNG	02/11/2002	11DHCK2	Trần Quốc Nhiệm	
66	2003223985	Lê Định	Quốc	25/09/2004	13DHCK03	Trần Quốc Nhiệm	
67	2003200210	LÊ VĂN	QUỐC	28/02/2001	11DHCK1	Trần Quốc Nhiệm	
68	2003224135	Ngô Chung	San	16/02/2004	13DHCK01	Trần Quốc Nhiệm	
69	2003224147	Lâm Phước	Sang	20/12/2004	13DHCK03	Trần Quốc Nhiệm	
70	2003224142	Nguyễn Thanh	Sang	24/01/2004	13DHCK01	Trần Quốc Nhiệm	
71	2003210049	Đoàn Thanh	Sơn	14/10/2003	12DHCK01	Trần Quốc Nhiệm	
72	2003224303	Hồ Duy	Tâm	27/01/2004	13DHCK01	Trần Quốc Nhiệm	
73	2003202028	NGUYỄN VĂN	THANH	02/03/2002	11DHCK2	Trần Quốc Nhiệm	
74	2003216760	Đinh Ngọc	Thành	12/10/2003	12DHCK02	Trần Quốc Nhiệm	
75	2003211018	Hồ Lê Phương	Thảo	06/03/2003	12DHCK02	Trần Quốc Nhiệm	
76	2003224964	Ngô Cường	Thịnh	23/06/2004	13DHCK02	Trần Quốc Nhiệm	
77	2003216766	Lê Đình	Thượng	28/12/2003	12DHCK03	Trần Quốc Nhiệm	
78	2003216769	Nguyễn Mạnh	Tiến	13/01/2003	12DHCK02	Trần Quốc Nhiệm	
79	2003224403	Trần Văn	Tiến	07/04/2004	13DHCK01	Trần Quốc Nhiệm	
80	2003202030	TRỊNH MINH	TIẾN	08/12/2002	11DHCK1	Trần Quốc Nhiệm	
81	2003224431	Trần Trọng	Tín	04/12/2004	13DHCK03	Trịnh Tiến Thọ	
82	2003224437	Nguyễn Đức	Tính	06/01/2003	13DHCK01	Trịnh Tiến Thọ	
83	2003210119	Lê Minh	Toàn	07/10/2003	12DHCK01	Trịnh Tiến Thọ	
84	2003225536	Phạm Minh	Trí	31/03/2004	13DHCK01	Trịnh Tiến Thọ	
85	2003225565	Liêu Minh	Triết	10/08/2004	13DHCK01	Trịnh Tiến Thọ	
86	2003225625	Lê Minh	Trọng	16/11/2004	13DHCK02	Trịnh Tiến Thọ	
87	2003216778	Phan Quốc	Trung	22/03/2003	12DHCK02	Trịnh Tiến Thọ	
88	2003210415	Nguyễn Lan	Trường	17/02/2003	12DHCK03	Trịnh Tiến Thọ	
89	2003200053	PHẠM DUY ĐAN	TRƯỜNG	06/05/2002	11DHCK1	Trịnh Tiến Thọ	
90	2003207628	ĐOÀN	TRƯỜNG	13/02/2002	11DHCK_KS	Trịnh Tiến Thọ	
91	2003224544	Đỗ Huy	Tuấn	16/06/2004	13DHCK01	Trịnh Tiến Thọ	
92	2003224542	Lê Nguyễn Anh	Tuấn	11/01/2004	13DHCK03	Trịnh Tiến Thọ	
93	2003224541	Nguyễn Thanh	Tuấn	30/08/2004	13DHCK01	Trịnh Tiến Thọ	
94	2003190073	Phạm Minh	Tuấn	15/06/2001	10DHCK	Trịnh Tiến Thọ	
95	2003207608	NGUYỄN VŨ	TƯỜNG	20/03/2002	11DHCK2	Trịnh Tiến Thọ	
96	2003207631	NGUYỄN ĐỨC	TUYÊN	13/11/2002	11DHCK2	Trịnh Tiến Thọ	
97	2003200043	NGUYỄN HOÀN	VĂN	10/11/2002	11DHCK1	Trịnh Tiến Thọ	
98	2003225835	Đoàn Đỗ Hùng	Vĩ	11/02/2004	13DHCK01	Trịnh Tiến Thọ	
99	2003200126	ĐỖ QUỐC	VIỆT	20/12/2002	11DHCK1	Trịnh Tiến Thọ	
100	2003216799	Lê Quang	Vương	31/08/2003	12DHCK01_LV	Trịnh Tiến Thọ	

Đề nghị CBGD gửi kết quả chấm thi về PĐT trước ngày / /

In ngày 13/08 /2024
Ngày____tháng____năm

Số SV có mặt: .....
Số SV vắng mặt: .....

Số bài thi: .....
Số tờ giấy thi: .....

Môn học/nhóm: **Đồ án chi tiết máy (0101001323)-01** Số tín chỉ: 1

CBGD: Hạn nhập điểm cuối kỳ:

Ngày thi / / Phòng thi

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Ng/Sinh	Tên lớp	GVHD	Tên đề tài

Trưởng Khoa/Bộ môn **Cán bộ chấm thi 1** (Ký tên và ghi họ tên) **Cán bộ chấm thi 2** (Ký tên và ghi họ tên) **Cán bộ coi thi 1** (Ký tên và ghi họ tên)